

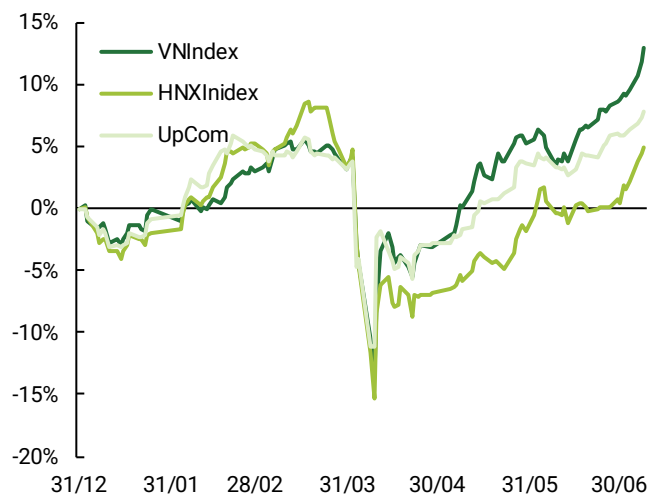
VN-Index **1431.32 (1.12%)**
1597 Tr. cổ phiếu 35709.9 Tỷ VND (25.46%)

HNX-Index **238.63 (0.40%)**
166 Tr. cổ phiếu 2756.2 Tỷ VND (49.86%)

UPCOM-Index **102.5 (0.53%)**
123 Tr. cổ phiếu 3403.7 Tỷ VND (240.13%)

VN30F1M **1533.00 (1.39%)**
246,252 HD OI: 61,514 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Chỉ số nối tiếp đà hưng phấn và đóng cửa cao nhất phiên. Mặc dù vấn đề thương mại có thêm những tín hiệu trái chiều, nhưng tâm lý lạc quan trong nước tiếp tục thúc đẩy đà tăng. Tổng thống Trump xác nhận sẽ không có sự điều chỉnh hoặc trì hoãn nào đối với các mức thuế mới áp dụng đối với 14 quốc gia sau ngày 01/08. Ông cũng vừa công bố mức thuế 50% đối với hàng nhập khẩu đồng và ra hiệu rằng có khả năng sẽ áp dụng thêm các mức thuế cụ thể theo từng ngành. Trong lập trường cứng rắn hơn, ông Trump đe dọa sẽ áp thuế lên tới 200% đối với hàng nhập khẩu dược phẩm, nhưng ông lưu ý việc thực hiện sẽ được trì hoãn từ 12 đến 18 tháng.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản tăng mạnh so với phiên hôm trước và duy trì trên mức bình quân 20 phiên. Độ rộng thị trường nghiêng về bên mua, dù vậy, đã thu hẹp so với lúc sáng. Nhóm Vingroup trở lại vai trò dẫn dắt, bên cạnh sắc xanh ở nhóm Ngân hàng góp thêm phần thúc đẩy đà tăng chung. Phản ứng tích cực còn lan tỏa ở nhóm Chứng khoán, Tiêu dùng. Ở chiều ngược lại, nhóm Công nghệ phản ứng kém. Bên cạnh các nhóm ngành chịu ảnh hưởng từ thương mại như Khu công nghiệp, Cao su, Dệt may, Thủy sản cũng điều chỉnh trở lại sau phiên phục hồi hôm qua. Về mặt điểm số, lực kéo từ VCB, VHM, VIC, BID, tạo động lực đi lên, trong khi, đà giảm từ TCB, FPT, LPB, GEE, kìm hãm. Khối ngoại tiếp tục mua ròng lượng lớn 1940 tỷ đồng, tập trung nhiều ở SSI, SHB, VCB, TPB.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** duy trì vận động đi lên trong vùng quá mua cao, các tín hiệu kỹ thuật vẫn đạt trạng thái hưng phấn nhất định. Dù bật tăng nhưng độ rộng thị trường bắt đầu có dấu hiệu thu hẹp. Điều này có thể khiến lực cung gia tăng trở lại khi chỉ số tiếp tục đi lên. Cần thận trọng hơn nếu xuất hiện thêm các phiên tăng rớt. Hơn nữa, vùng kháng cự mục tiêu quanh 1440 điểm gần đạt được có thể khiến vận động chậm lại và cần tích lũy thêm. Hỗ trợ duy trì xu hướng được nâng lên ngưỡng 1360 điểm.
- **Đối với HNX-Index,** áp lực chốt lời tại vùng cản 240 có phần chiếm ưu thế hơn khiến chỉ số đóng cửa với mẫu hình nến sao rơi. Thanh khoản cũng tăng mạnh cho thấy chiều bán chủ động. Vận động khả năng cần tích lũy thêm quanh 236 – 238.
- **Chiến lược chung:** Nằm giữ, hạn chế hưng phấn mua đuổi. Nên chú trọng vào những nhóm cổ phiếu đang siết chặt nền giá hoặc vừa bứt phá khỏi nền, sẽ tối ưu hơn là các mã đang tăng rớt. Các nhóm ưu tiên chú ý là Ngân hàng, Bất động sản, Chứng khoán, Công nghệ, Bán lẻ.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Chốt lời HDB (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 9)

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa				% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng			01 phiên trước	Trung bình 01 tuần		Trung bình 01 tháng		
Theo chỉ số																
VN-Index	1,431.3	▲	1.1%	3.4%	9.2%	35,709.9	▲	25.46%	58.7%	100.2%	1,597.2	▲	24.3%	70.3%	101.3%	
HNX-Index	238.6	▬	0.4%	3.0%	5.4%	2,756.2	▲	49.9%	44.3%	77.7%	165.9	▲	57.2%	56.6%	86.4%	
UPCOM-Index	102.5	▬	0.5%	1.9%	4.4%	3,403.7	▲	240.1%	328.6%	461.5%	123.3	▲	69.8%	181.5%	196.8%	
VN30	1,543.3	▬	0.9%	4.1%	10.5%	18,404.7	▲	34.9%	107.6%	148.5%	638.6	▲	39.0%	117.7%	152.0%	
VNMID	2,084.5	▬	0.6%	3.3%	9.7%	13,563.8	▲	24.3%	22.4%	77.9%	582.2	▲	19.3%	18.9%	60.3%	
VNSML	1,490.1	▬	0.4%	2.0%	3.6%	2,665.6	▼	-3.6%	30.5%	36.6%	200.7	▲	12.4%	64.2%	70.5%	
Theo ngành (VNIndex)																
Ngân hàng	567.3	▲	1.68%	3.5%	9.0%	11,149.6	▲	54.3%	56.1%	90.5%	502.2	▲	59.6%	54.5%	88.8%	
Bất động sản	421.4	▲	2.0%	2.0%	2.5%	4,882.6	▲	22.3%	31.3%	43.0%	246.8	▲	5.6%	27.9%	48.9%	
Dịch vụ tài chính	283.7	▲	2.7%	8.2%	10.5%	6,507.6	▲	30.4%	35.7%	136.0%	313.2	▲	27.4%	24.0%	106.8%	
Công nghiệp	221.1	▼	-0.25%	2.8%	3.7%	1,511.4	▼	-21.6%	-20.3%	9.4%	45.5	▼	-11.2%	-14.5%	18.2%	
Tài nguyên cơ bản	494.2	▬	0.2%	8.0%	12.1%	1,739.0	▼	-33.8%	12.2%	49.5%	87.7	▼	-30.9%	8.6%	54.3%	
Xây dựng - Vật Liệu	169.6	▼	-0.17%	-0.8%	-3.2%	1,514.3	▲	5.8%	21.3%	39.7%	90.4	▲	10.8%	26.7%	61.5%	
Thực phẩm	529.9	▬	1.0%	1.1%	8.2%	2,712.1	▲	44.6%	48.4%	42.7%	74.4	▲	43.5%	30.2%	33.8%	
Bán Lẻ	1,296.2	▬	0.55%	3.7%	12.5%	1,106.0	▲	39.1%	12.4%	24.2%	15.5	▲	20.2%	2.5%	4.3%	
Công nghệ	562.0	▼	-1.3%	4.4%	9.3%	1,675.5	▲	48.6%	46.5%	72.6%	17.7	▲	41.0%	19.9%	30.6%	
Hóa chất	175.9	▼	-0.34%	-1.2%	8.6%	999.6	▲	21.1%	2.7%	5.9%	28.0	▲	8.3%	8.2%	17.6%	
Tiện ích	665.2	▬	0.3%	1.4%	3.7%	547.8	▲	29.5%	36.4%	37.0%	30.0	▲	50.0%	43.2%	69.5%	
Dầu khí	62.0	▬	0.2%	2.0%	2.6%	269.7	▼	-1.1%	43.4%	-20.8%	12.5	▼	-3.7%	40.5%	-18.7%	
Dược phẩm	422.9	▬	0.15%	1.4%	1.4%	64.0	▲	41.9%	24.7%	-12.5%	4.4	▼	-1.6%	37.5%	20.8%	
Bảo hiểm	87.8	▬	0.01%	0.5%	7.5%	54.4	▲	127.5%	72.8%	80.9%	1.3	▲	77.8%	61.6%	65.4%	

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,431.3 ▲	1.1%	13.0%	14.6x	1.8x
SET-Index	Thái Lan	1,110 ▼	-0.5%	-20.7%	13.0x	1.1x
JCI-Index	Indonesia	6,944 ▬	0.6%	-1.9%	16.0x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,484 ▬	0.1%	-8.8%	14.7x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,504 ▲	1.1%	-0.4%	11.3x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,493 ▼	-0.1%	4.2%	17.0x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	23,892 ▼	-1.1%	19.1%	11.6x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	39,821 ▬	0.3%	-0.2%	18.4x	2.1x
S&P 500	Mỹ	6,226 ▼	-0.1%	5.8%	26.5x	5.3x
Dow Jones	Mỹ	44,241 ▼	-0.4%	4.0%	23.5x	5.6x
FTSE 100	Anh	8,881 ▬	0.3%	8.7%	13.4x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,431 ▲	1.1%	10.9%	16.2x	2.1x
DX/USD		98 ▬	0.2%	-10.0%		
USD/VND		26,132 ▬	0.03%	2.5%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

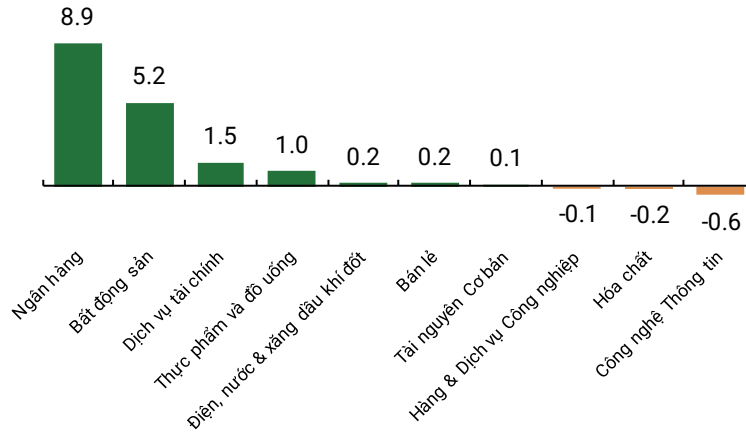
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▬	0.1%	4.8%	-5.9%	-17.0%
Dầu WTI	▬	0.7%	4.8%	-4.6%	-15.9%
Khí gas	▼	-3.5%	-9.4%	-9.4%	40.4%
Than cốc (*)	▬	0.0%	-4.2%	-29.2%	-42.1%
Thép HRC (*)	▼	-0.2%	0.4%	-7.0%	-12.4%
PVC (*)	▬	0.4%	0.8%	-4.8%	-16.9%
Phân Urea (*)	▲	4.4%	18.0%	23.1%	32.6%
Cao su thiên nhiên	▬	0.4%	0.7%	-17.6%	-0.2%
Bông Cotton	▼	-1.1%	-2.0%	-5.4%	-3.4%
Đường	▬	0.7%	-1.7%	-14.9%	-16.5%
World Container Index	▼	-5.7%	-20.3%	-26.1%	-52.1%
Baltic Dirty tanker Index	▼	-2.7%	-0.6%	0.9%	-12.1%
Vàng	▼	-1.5%	-1.2%	25.2%	39.0%
Bạc	▼	-0.61%	-0.6%	26.4%	18.6%

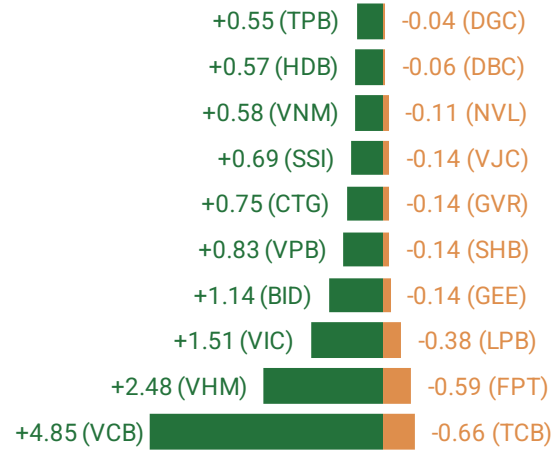
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

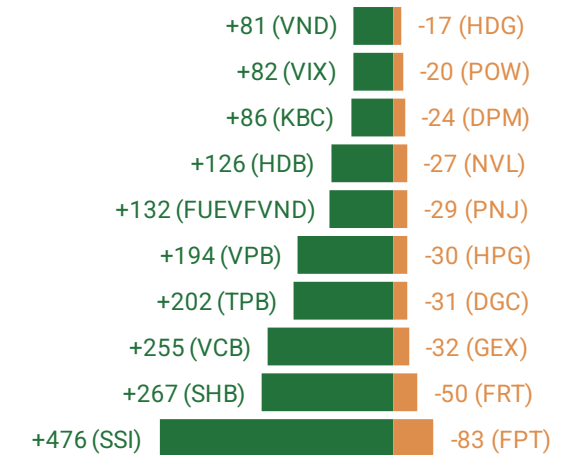


TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

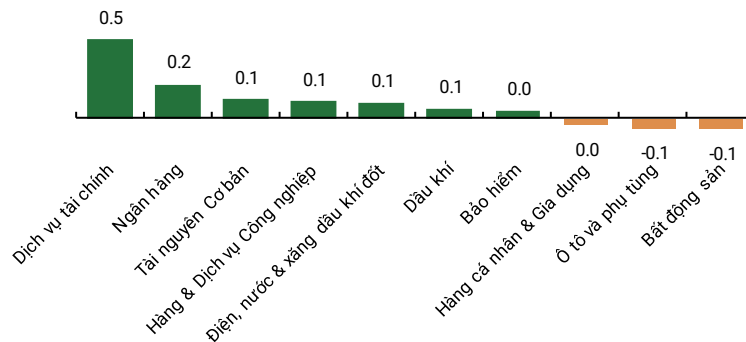


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

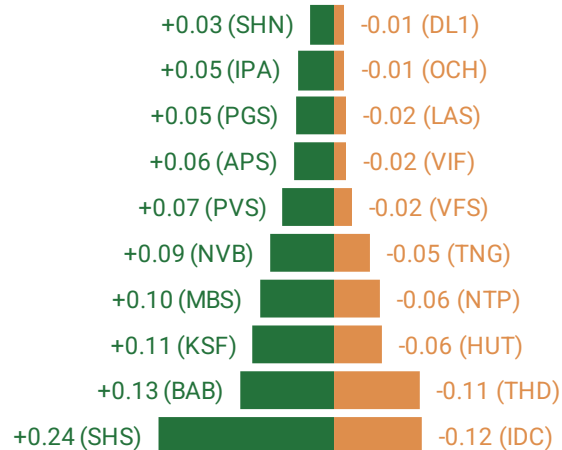
TOP CỔ PHIẾU NGẪN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



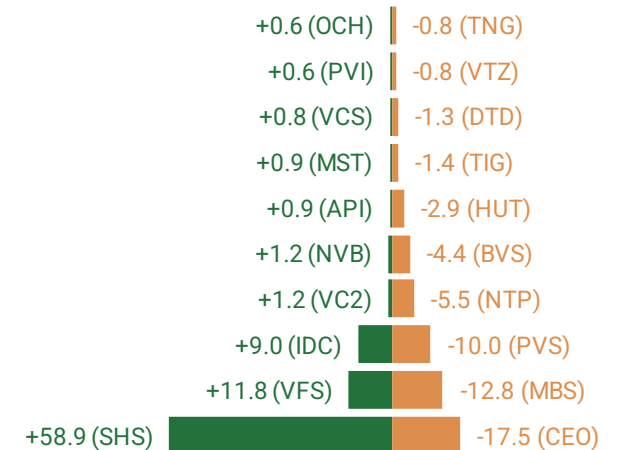
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU NGẪN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



	SSI	SHB	FPT	VPB	TCB
%DoD	5.5%	-1.1%	-1.4%	2.3%	-1.1%
Giá trị	2,042	1,584	1,507	1,325	1,122

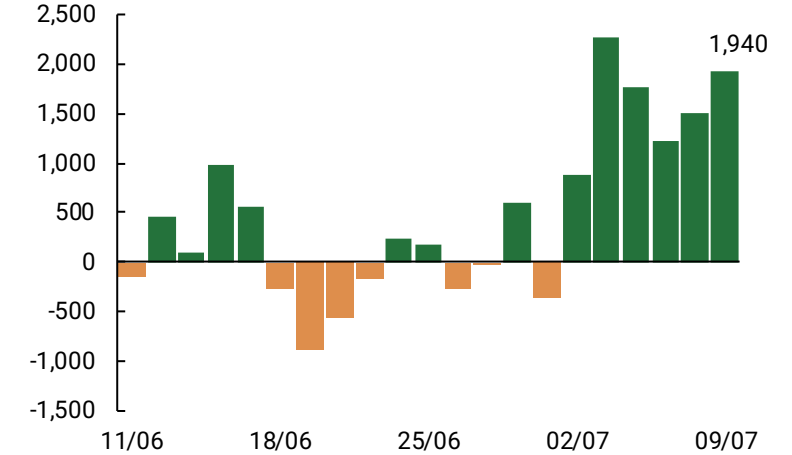
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



	MWG	SHB	FRT	HDB	TCB
%DoD	0.7%	-1.1%	0.3%	3.0%	-1.1%
Giá trị	189	174	135	129	125

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



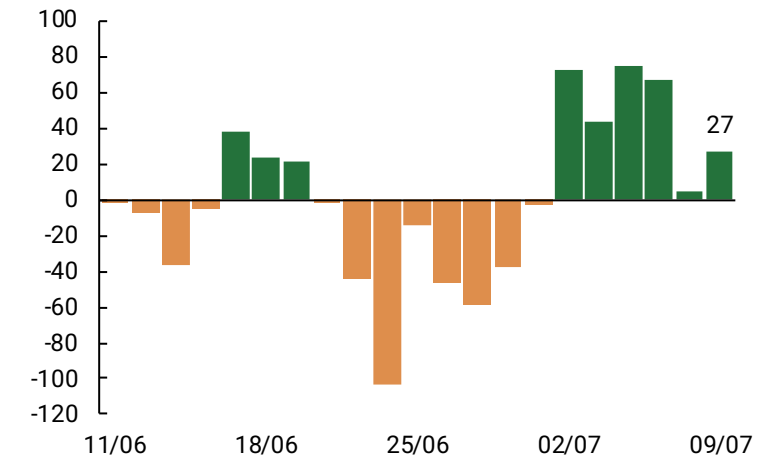
	SHS	CEO	MBS	PVS	VFS
%DoD	1.4%	0.0%	2.1%	0.6%	-1.0%
Giá trị	697	464	376	209	168

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



	HUT	VC3	NAG	SHN	KSF
%DoD	-0.7%	0.4%	3.0%	3.2%	0.8%
Giá trị	72	16	6	3	2

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





- ✓ Nến xanh đóng cửa cao nhất phiên, vol tăng.
- ✓ Hỗ trợ: 1380 - 1400.
- ✓ Kháng cự: 1440.
- ✓ Chỉ báo RSI dao động trên vùng quá mua cao.
- ✓ Xu hướng: Chậm lại khi tiếp cận kháng cự.

Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nền xanh đóng cửa cao nhất phiên, vol tăng.
 - ✓ Hỗ trợ: 1480 - 1500.
 - ✓ Kháng cự: 1550.
 - ✓ Chỉ báo RSI dao động trên vùng quá mua cao.
 - ✓ Xu hướng: Chậm lại khi tiếp cận kháng cự.
- ➔ Chỉ báo RSI tiếp tục vượt mức quá mua cao trên 80 có thể khiến động lượng tăng chững lại. Thêm vào đó, vận động cho thấy chỉ số đã tiến xa so với đường MA-10 ngày quanh ngưỡng 1490 điểm mà thiếu nhịp tích lũy có thể cần hạ nhiệt để tái tạo đà.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	HDB	TAKE PROFIT	Current price	24.2		P/E (x)	6.1
Exchange	HOSE		Action price	22.0	10.3%	P/B (x)	1.3
Sector	Bank		Take profit price (10/7)	24.2	10.3%	EPS	3985.0
						ROE	25.8%
						Stock Rating	BBB
					Scale Market Cap	Medium	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá chạm vùng mục tiêu ngắn hạn 24x.
 - Chỉ báo RSI vượt mức quá mua cao trên 80 có thể khiến động lượng chứng lại trong chiều hướng tiếp tục bứt phá.
 - Nhịp đi lên thiếu tích lũy chặt chẽ sẽ cần củng cố lại.
- ➔ Xu hướng tăng ngắn hạn khả năng bão hòa và có thể xuất hiện điều chỉnh kỹ thuật, hoặc cần thêm thời gian thiết lập nền giá mới trên 24.
- ➔ KN chốt lời quanh giá hiện tại hoặc tận dụng nhịp tăng rớt.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	HDB	Chốt lời	10/07/2025	24.2	21.95	10.3%	24.0	9.3%	21	-4.3%	Chạm vùng giá mục tiêu

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	POW	Nắm giữ	13/06/2025	13.55	12.9	5.0%	14.5	12.4%	12.5	-3.1%	Nâng cắt lỗ 12.5
2	MSB	Nắm giữ	24/06/2025	12.90	11.70	10.3%	13.5	15.4%	11.5	-1.7%	Nâng cắt lỗ 11.5
3	FPT	Nắm giữ	04/07/2025	122.80	116.90	5.0%	129	10.4%	112	-4%	
4	DCM	Mua	18/06/2025	34.25	34.4	-0.3%	38	10.6%	32.0	-7%	27/06 cổ tức tiền mặt 2000đ
5	BVH	Nắm giữ	01/07/2025	53.90	51.7	4.3%	58	12.2%	49	-5%	Nâng cắt lỗ 49
6	CTD	Mua	27/06/2025	85.10	83.9	1.4%	94	12%	78	-7%	
7	CMG	Mua	30/06/2025	41.05	39.05	5.1%	44	12.7%	36	-8%	
8	PAN	Mua	02/07/2025	28.75	27.45	4.7%	31	13%	25.5	-7%	
9	VCI	Mua	07/07/2025	38.25	36.7	4.2%	40	9.0%	35	-5%	
10	HDC	Mua	08/07/2025	26.40	26.35	0.2%	29	10%	24.8	-6%	
11	HHV	Mua	09/07/2025	12.75	12.7	0.4%	14	10%	12	-6%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, hợp đồng 411F7000 mở cửa tạo “gap tăng” và duy trì đà đi lên mạnh mẽ sau đó với phe Long áp đảo.
- Chỉ báo RSI hạ nhiệt nhưng vẫn giữ mức cao và bắt đầu có tín hiệu phân kỳ với chiều hướng đi lên của giá. Điều này có thể báo hiệu động lượng tăng suy yếu. Bên cạnh MACD đã cắt xuống đường tín hiệu. Các cơ sở này cho thấy nhịp điều chỉnh kỹ thuật có thể xảy ra và giá có thể kiểm định lại khu vực quanh 1530. Nhóm cổ phiếu trụ lớn ở VN30 vẫn đang chi phối nên cần chú ý có biến động mạnh.
- Vị thế Short tham gia khi giá suy yếu và đánh mất ngưỡng 1424. Vị thế Long cân nhắc khi giá điều chỉnh và củng cố tốt trên ngưỡng 1530.

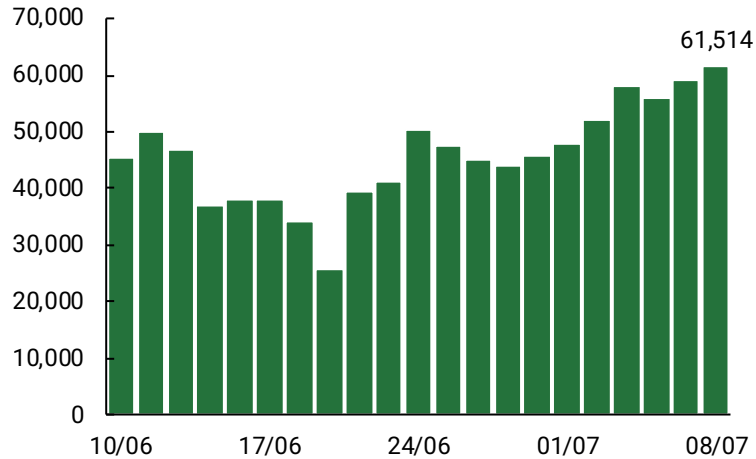
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Long	> 1.530	1.540	1.525	10 : 5
Short	< 1.523	1.513	1.528	10 : 5

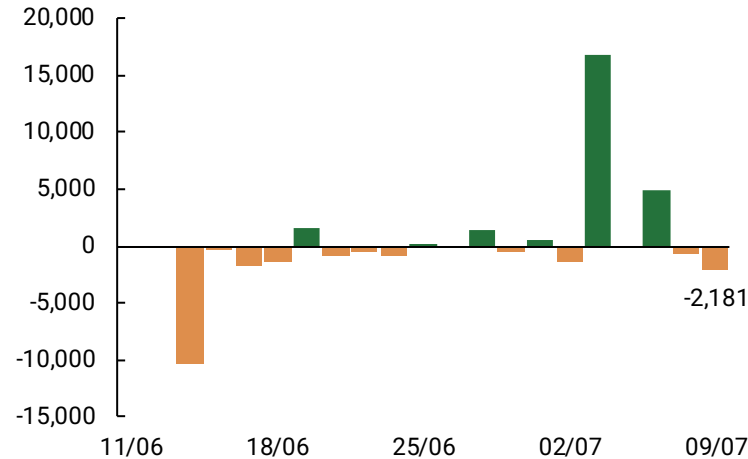
Thống kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,543.3	14.0						
411F7000	1,533.0	21.0	246,252	61,514	1,543.6	-10.6	17/07/2025	8
411F8000	1,524.5	18.4	2,775	3,381	1,544.8	-20.3	21/08/2025	43
VN30F2509	1,519.7	17.7	389	1,170	1,545.9	-26.2	18/09/2025	71
VN30F2512	1,519.9	21.3	124	758	1,549.2	-29.3	18/12/2025	162

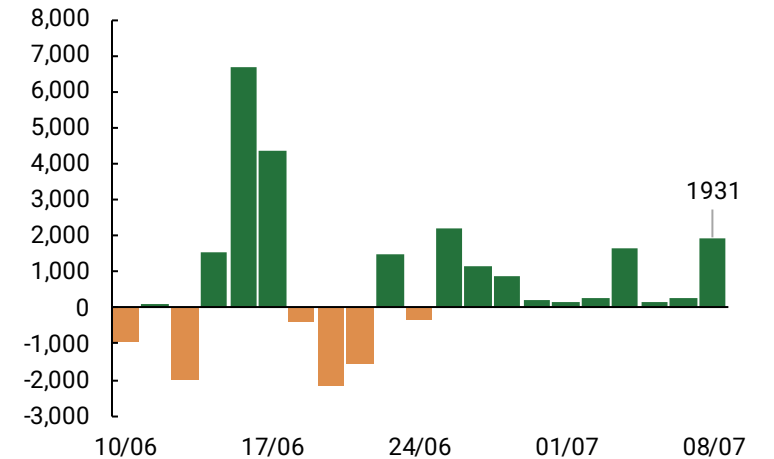
Khối lượng mở (Open interest)



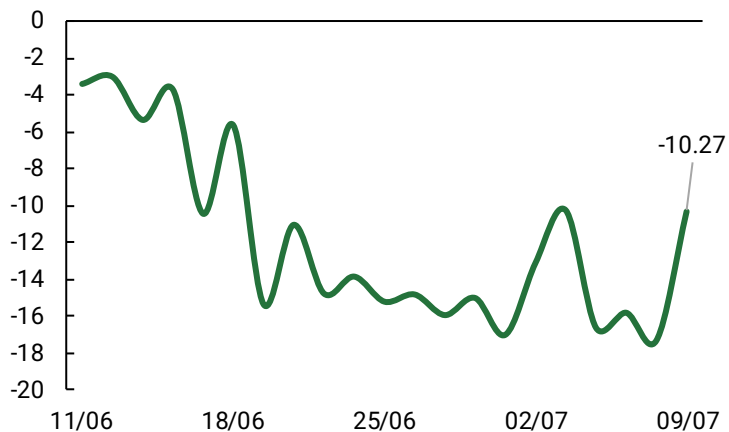
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



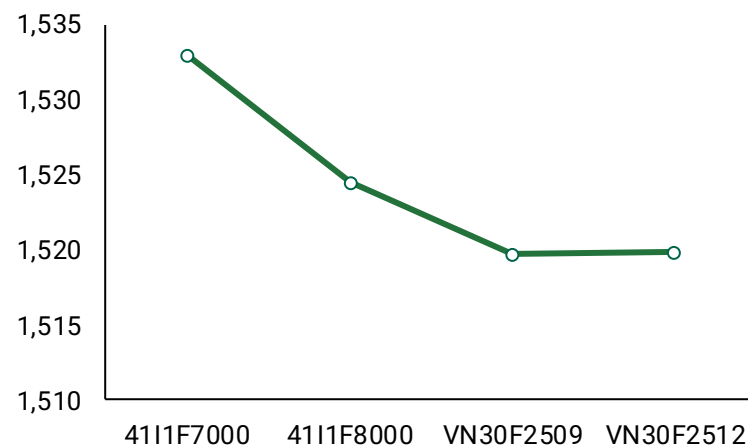
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



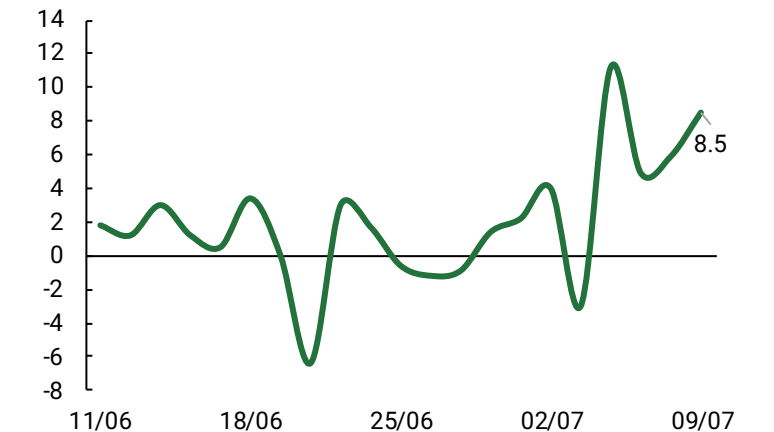
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
EVF	11,100	14,400	29.7%	Mua
VCG	22,800	23,518	3.1%	Nắm giữ
DGC	102,100	102,300	0.2%	Nắm giữ
MWG	67,700	66,700	-1.5%	Giảm tỷ trọng
HHV	12,750	13,500	5.9%	Nắm giữ
TCM	31,800	43,818	37.8%	Mua
AST	65,500	64,300	-1.8%	Giảm tỷ trọng
DGW	44,200	48,000	8.6%	Nắm giữ
DBD	54,400	66,000	21.3%	Mua
HAH	69,100	61,200	-11.4%	Bán
PNJ	82,800	111,700	34.9%	Mua
HPG	24,750	27,000	9.1%	Nắm giữ
DRI	12,942	15,100	16.7%	Tăng tỷ trọng
DPR	40,400	43,500	7.7%	Nắm giữ
VNM	60,200	70,400	16.9%	Tăng tỷ trọng
STB	47,800	38,800	-18.8%	Bán
ACB	22,450	26,650	18.7%	Tăng tỷ trọng
MBB	26,600	31,100	16.9%	Tăng tỷ trọng
MSB	12,900	13,600	5.4%	Nắm giữ

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
SHB	14,000	11,900	-15.0%	Bán
TCB	34,900	30,700	-12.0%	Bán
TPB	14,900	19,700	32.2%	Mua
VIB	19,150	22,900	19.6%	Tăng tỷ trọng
VPB	20,050	24,600	22.7%	Mua
CTG	45,000	42,500	-5.6%	Giảm tỷ trọng
HDB	24,200	28,000	15.7%	Tăng tỷ trọng
VCB	61,500	69,900	13.7%	Tăng tỷ trọng
BID	38,200	41,300	8.1%	Nắm giữ
LPB	33,150	28,700	-13.4%	Bán
MSH	37,200	58,500	57.3%	Mua
IDC	47,500	72,000	51.6%	Mua
SZC	37,150	49,500	33.2%	Mua
BCM	68,600	80,000	16.6%	Tăng tỷ trọng
SIP	70,900	88,000	24.1%	Mua
IMP	52,600	50,600	-3.8%	Giảm tỷ trọng
VHC	59,600	83,900	40.8%	Mua
ANV	23,200	17,200	-25.9%	Bán
FMC	38,450	50,300	30.8%	Mua

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

Tập trung gỡ vướng cho hơn 2.887 dự án, quy mô vốn 235 tỷ USD: Chiều 8/7, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng tham dự và có bài phát biểu quan trọng tại Diễn đàn Tăng trưởng kinh tế Việt Nam 2025. Phó Thủ tướng cho rằng, cần ưu tiên tập trung tháo gỡ ngay khó khăn, vướng mắc của hơn 2.887 dự án với quy mô vốn hơn 235 tỷ USD và diện tích đất khoảng 347.000 ha, để khơi thông nguồn lực cho phát triển.

Việt Nam là đối tác tuyệt vời trong đàm phán thuế đối ứng: Đại sứ Mỹ tại Việt Nam Marc Knapper vừa có cuộc trao đổi bàn tròn với một số phóng viên Việt Nam nhân kỷ niệm 30 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt – Mỹ. Đại sứ nhấn mạnh, quan hệ song phương Việt – Mỹ đã mở rộng rất mạnh mẽ trong 30 năm qua, trong đó kinh tế là một trụ cột quan trọng. Việt Nam là đối tác thương mại lớn thứ 8 của Mỹ, còn Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam. Các doanh nghiệp Mỹ đầu tư rất nhiều vào Việt Nam và ngày càng có nhiều doanh nghiệp Việt đầu tư sang Mỹ.

Dự án khu vực của Lotte ở đất vàng Thủ Thiêm được duyệt giá đất 16.190 tỉ đồng: Sở Nông nghiệp và Môi trường TP.HCM cho biết dự án khu phức hợp thông minh Thủ Thiêm Eco Smart (Lotte Eco Smart City) của Tập đoàn Lotte (Hàn Quốc) đã được phê duyệt giá đất. Cụ thể dự án này đã được duyệt mức giá đất là 16.190 tỉ đồng. Dự án Thủ Thiêm Eco Smart là dự án có vốn đầu tư lớn, dự kiến lên đến 20.100 tỉ đồng. Vào ngày 2-9-2022, Tập đoàn Lotte đã tổ chức lễ động thổ dự án.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

HHV - Liên danh Đèo Cả - Fecon - PowerChina - Sucgi muốn được làm metro số 2 và một số metro khác: Tập đoàn Đèo Cả vừa có văn bản gửi lãnh đạo UBND TP.HCM đề xuất giao liên danh các doanh nghiệp Việt Nam và các doanh nghiệp nước ngoài thực hiện các dự án đường sắt đô thị, trong đó có tuyến metro số 2. Theo đó, Tập đoàn Đèo Cả đại diện liên danh Đèo Cả - Fecon - PowerChina - Sucgi kiến nghị UBND TP.HCM áp dụng các cơ chế của nghị quyết 188 của Quốc hội về phát triển đường sắt đô thị để chỉ định thầu giao cho liên danh thực hiện dự án metro số 2 (đoạn Bến Thành - Tham Lương) và một số dự án metro khác tại thành phố.

HPG - Sản lượng bán hàng thép Hòa Phát Quý 2/2025 đạt 2,6 triệu tấn: Sản lượng bán hàng thép cuộn cán nóng (HRC), thép xây dựng, thép chất lượng cao và phôi thép đạt 2,6 triệu tấn, tăng 9% so với quý trước và 18% so với cùng kỳ năm 2024. Thép cuộn cán nóng lần đầu tiên ghi nhận sản lượng bán hàng vượt 1,1 triệu tấn trong một quý, tăng 18% so với quý 1. Lũy kế 6 tháng đầu năm, Tập đoàn Hòa Phát sản xuất 5,1 triệu tấn thép thô, tăng 17% so với 6 tháng đầu năm 2024. Bán hàng HRC, thép xây dựng, thép chất lượng cao và phôi thép đạt 5 triệu tấn, tăng 23%. Trong đó, thép cuộn cán nóng đóng góp 2,2 triệu tấn, tăng 42%. Thép xây dựng, thép chất lượng cao của Tập đoàn ghi nhận 2,5 triệu tấn, tăng 11%. Hòa Phát giữ thị phần số 1 Việt Nam về thép xây dựng với 38%.

VHM - Dự án lấn biển Cần Giờ được phê duyệt giá đất hơn 27.317 tỉ đồng: Hồi tháng 4 vừa qua, dự án Khu đô thị du lịch lấn biển Cần Giờ - Vinhomes Green Paradise, đã được chủ đầu tư động thổ khởi công tại cửa biển xã Long Hòa và thị trấn Cần Thạnh (huyện Cần Giờ cũ), với có tổng diện tích 2.870 ha. Theo Sở Nông nghiệp và Môi trường TP HCM, các khu đất thuộc dự án Khu đô thị lấn biển Cần Giờ vừa được phê duyệt giá đất với tổng số tiền hơn 27.317 tỉ đồng.

- 01/07 | Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI
- 03/07 | Mỹ – Tỷ lệ thất nghiệp, Bảng lương phi nông nghiệp
- 06/07 | Việt Nam – Số liệu kinh tế Quý II và 6 tháng đầu năm
- 09/07 | Hết 90 ngày tạm hoãn thuế đối ứng
- 15/07 | Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 6
- 16/07 | Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 6
- 17/07 | Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
- 21/07 | Việt Nam – Công bố thành phần cổ phiếu mới trong VN30
- 27/07 | Châu Âu – Chính sách tiền tệ ECB
- Cuối tháng | Việt Nam – Mùa công bố KQKD Quý II và bán niên
- 31/07 | Mỹ - Công bố số sơ bộ GDP
Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Định nghĩa xếp loại

MUA: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá hơn 20%.

TĂNG TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá từ 10% đến 20%.

NẮM GIỮ: Cổ phiếu cho thấy tiềm năng tăng trưởng hạn chế dưới 10%.

Hiệu suất được định nghĩa là tổng lợi nhuận trong 12 tháng (bao gồm cả cổ tức).

BÁN: Cổ phiếu có khả năng giảm hơn -10%.

GIẢM TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có thể giảm nhẹ từ 0% đến -10%

KHÔNG XẾP HẠNG: Cổ phiếu không được xếp hạng trong phạm vi theo dõi của PHS hoặc chưa được niêm yết.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Phường Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415